

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định Bộ tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định Bộ tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Bộ tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/10/2026.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục ĐMST (Bộ KH&CN);
- TT. Thành ủy, TT. HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- UBND các xã, phường;
- VP: CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, KHCN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang

QUY ĐỊNH

Bộ tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn thành phố Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định Bộ tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn thành phố Huế theo quy định tại khoản 3 Điều 40 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, quy định thẩm quyền công nhận tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở thành phố;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp có nhu cầu đề nghị công nhận Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (viết tắt là tổ chức);
- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc quy định tiêu chí hạ tầng kỹ thuật Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

1. Tiêu chí phải bám sát hoạt động chính của Trung tâm Đổi mới sáng tạo, phản ánh năng lực hạ tầng phục vụ việc kết nối, tập hợp, huy động nguồn lực trong và ngoài nước; hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; cung cấp dịch vụ, hạ tầng và giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm mới, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao năng suất, chuyển đổi số và phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

2. Các chỉ số cụ thể thuộc tiêu chí phải định hướng được kết quả hoạt động hằng năm, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật không chỉ đáp ứng điều kiện công nhận mà còn gắn với hiệu quả vận hành, chất lượng dịch vụ, năng lực hỗ trợ doanh nghiệp, năng lực kết nối hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo địa phương, đóng góp thực chất cho phát triển đổi mới sáng tạo.

3. Tiêu chí được xây dựng theo cách tiếp cận tổng hợp, bao gồm: hạ tầng vật lý, hạ tầng số, dữ liệu, nền tảng kết nối và các điều kiện kỹ thuật phục vụ trực tiếp cho hoạt động đổi mới sáng tạo; tăng cường liên thông với các định hướng lớn về chuyển đổi số, kinh tế số.

Điều 3. Nội dung chi tiết của Bộ tiêu chí

Bộ tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh chia thành 03 nhóm, cụ thể:

1. Nhóm tiêu chí 1: Không gian làm việc và kết nối

STT	Tiêu chí	Nội dung	Yêu cầu
1	Diện tích mặt bằng làm việc cho các chức danh của trung tâm	Không gian bố trí các phòng làm việc cho nhân viên của Trung tâm, ban quản lý	Diện tích sàn $\geq 300 \text{ m}^2$
2	Diện tích mặt bằng sử dụng cho phòng hội thảo	Không gian phòng hội thảo phải được trang bị hệ thống trình chiếu, âm thanh, ánh sáng và các thiết bị cần thiết khác	$\geq 150 \text{ m}^2$ có 100 chỗ ngồi, được trang bị hệ thống trình chiếu, âm thanh, ánh sáng
3	Diện tích mặt bằng sử dụng cho không gian tư vấn	Khu làm việc với chuyên gia, nhà đầu tư, doanh nghiệp và các chủ thể khác trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	$\geq 100 \text{ m}^2$
4	Diện tích mặt bằng sử dụng cho khu làm việc chung	Không gian làm việc chung với diện tích phù hợp, bố trí linh hoạt cho cá nhân, nhóm cá nhân và doanh nghiệp khởi nghiệp sử dụng, đáp ứng tối thiểu 20 chỗ làm việc	$\geq 200 \text{ m}^2$
5	Diện tích mặt bằng sử dụng cho không gian trình diễn, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, công nghệ	Trình diễn các sản phẩm công nghệ, mô hình sáng tạo, triển lãm startup, sản phẩm nghiên cứu	Có khu trưng bày $\geq 50 \text{ m}^2$
6	Diện tích mặt bằng sử dụng cho không gian ươm tạo	Cung cấp văn phòng, không gian làm việc cho các dự án khởi nghiệp	$\geq 200 \text{ m}^2$

2. Nhóm tiêu chí 2: Hạ tầng số và dữ liệu

STT	Tiêu chí	Nội dung	Yêu cầu
1	Chỉ số kết nối Internet tốc độ cao	Hạ tầng cáp quang, Wifi phủ toàn bộ trung tâm	$\geq 1 \text{ Gbps}$

2	Hệ thống mạng nội bộ	LAN/WLAN nội bộ phục vụ hoạt động của trung tâm	Đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật
3	Hệ thống lưu trữ dữ liệu	Máy chủ hoặc đám mây lưu trữ dữ liệu	Có
4	Triển khai cơ sở dữ liệu phục vụ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo		
a	Cơ sở dữ liệu chuyên gia	<i>Mạng lưới chuyên gia khoa học – công nghệ trong và ngoài nước</i>	≥ 50 chuyên gia
b	Cơ sở dữ liệu công nghệ	<i>Thông tin Danh sách, hồ sơ năng lực của các tổ chức khoa học và công nghệ, các sản phẩm công nghệ cao, thông tin về chuyển giao công nghệ, Danh mục ý tưởng, sáng chế, giải pháp hữu ích về công nghệ, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...</i>	Có
c	<i>Cơ sở dữ liệu sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, mô hình kinh doanh mới, mô hình kinh doanh số</i>	<i>Thông tin về đơn đăng ký sáng chế, bằng độc quyền sáng chế, bằng độc quyền giải pháp hữu ích; đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp; bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp; Danh mục mô hình kinh doanh mới, mô hình kinh doanh số</i>	Có
d	<i>Cơ sở dữ liệu tư liệu, tài liệu chuyên môn...</i>	<i>Danh mục các văn bản tài liệu liên quan đến khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</i>	Có
5.	Khả năng chuẩn hoá dữ liệu, kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu với Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia	Hệ thống thông tin về dữ liệu tuân thủ chuẩn kỹ thuật quốc gia, có API mở hoặc nền tảng tích hợp (LGSP/NGSP)	Đáp ứng đúng quy định
6.	Khả năng truy cập vào các thư viện số về sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu trong nước	Trung tâm có tài khoản hợp lệ để truy cập vào hệ thống thông tin của Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam	Có

7	Khả năng tiếp cận hạ tầng tính toán hiệu năng cao để hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo triển khai các mô hình kinh doanh số	Có tài nguyên tính toán tiên tiến để giải quyết các vấn đề tính toán cực kỳ phức tạp hoặc thực hiện các tác vụ xử lý dữ liệu ở quy mô lớn.	Có
8.	Hạ tầng hỗ trợ làm việc từ xa	- Nền tảng làm việc trực tuyến - Hệ thống quản lý công việc số	Có
9.	Các nền tảng số dùng chung đã triển khai	- Nền tảng quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo - Nền tảng quản lý tài sản trí tuệ - Nền tảng dữ liệu dùng chung - Nền tảng hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo	Có
10.	Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)	Sử dụng AI hỗ trợ phân tích dữ liệu	Có
11.	Hệ thống thông tin	- Được xác định và phê duyệt cấp độ an toàn - Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ đã được phê duyệt - Được triển khai giám sát an ninh mạng và cài đặt đầy đủ phần mềm phòng chống mã độc tập trung - Đã ban hành đầy đủ các phương án ứng cứu xử lý sự cố an ninh mạng theo quy định.	Đảm bảo theo quy định

3. Nhóm tiêu chí 3: Tiện ích và dịch vụ dùng chung

STT	Tiêu chí	Nội dung	Yêu cầu
1	Phòng thí nghiệm dùng chung và phòng thử nghiệm dùng chung	Trang thiết bị để thực hiện thí nghiệm, thử nghiệm đa ngành đa lĩnh vực gắn với sản phẩm chủ lực của địa phương	Có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng các yêu cầu quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025 hoặc tiêu

			chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế áp dụng trong lĩnh vực thử nghiệm chuyên ngành.
2	Trang thiết bị hỗ trợ dịch vụ hành chính tại trung tâm	Máy in, máy scan, máy chiếu máy tính, màn hình, âm thanh	Có
3	Trang thiết bị để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ	Trang thiết bị cần thiết để cung cấp dịch vụ sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hạ tầng kỹ thuật, không gian làm việc, pháp lý, thông tin thị trường, tài chính, thương mại, truyền thông, kết nối đầu tư và hỗ trợ cần thiết khác	Có
4	Tiện ích phụ trợ khác (không gian sinh hoạt chung...)		
a	<i>Không gian thư giãn, giải trí</i>	<i>Không gian sinh hoạt chung</i>	<i>Có</i>
b	<i>Giám sát 24/7, và lưu trữ phục vụ an ninh</i>	<i>Hệ thống camera</i>	<i>Có</i>

Điều 4. Nguyên tắc đánh giá và thẩm định

1. Việc đánh giá, thẩm định được thực hiện theo nguyên tắc khách quan, trung thực, căn cứ mức độ đáp ứng của Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh với từng tiêu chí và các tài liệu minh chứng do đơn vị cung cấp.

2. Các tổ chức, cá nhân yêu cầu công nhận Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ và tài liệu minh chứng về tiêu chí hạ tầng kỹ thuật do đơn vị cung cấp.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thẩm định hồ sơ, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức đánh giá thực tế tại đơn vị (nếu cần); tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng tư vấn công nhận theo quy định.

4. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp có nhu cầu đề nghị công nhận Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh có trách nhiệm tuân thủ nghiêm túc các tiêu chí được quy định tại Điều 3 Quy định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn triển khai Quy định này.

b) Kiểm tra, giám sát việc đảm bảo thực hiện Bộ tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của các Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh sau khi được công nhận.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này; cung cấp thông tin, tài liệu và tạo điều kiện để thực hiện việc kiểm tra, đánh giá khi có yêu cầu.

b) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, tổ chức triển khai, hướng dẫn, phối hợp thực hiện các nội dung của Quy định này; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin, hồ sơ thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Trong những trường hợp cần thiết, căn cứ vào tình hình thực tế và xu thế phát triển về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung tiêu chí cho phù hợp./.